

Cá trê suôi Phú Quốc: loài cá mới của Việt Nam và thế giới

Tác Giả: TS. Nguyễn Xuân Niêm

Thứ Bảy, 26 Tháng 11 Năm 2011 06:22

Trong khuôn khổ đề tài Khoa học & Công nghệ tỉnh Kiên Giang do ThS. Đặng Khánh Hoàng làm chủ nhiệm,

một số nhóm giao tiếp đã có đó đó là danh danh loài cá mới cho Việt Nam và thế giới có tên cá trê suôi Phú Quốc, với tên khoa học *Clarias gracilentus* Ng, Dang & Nguyen, 2011, vì trước đó chuyên gia Ng (chuyên gia phân loại cá trê) cùng cộng tác viên thuộc Viện Bào tàng nghiên cứu sinh học Raffles thuộc Trường Đại học Singapore còn đã tìm thấy ở Campuchia, nên không thể đặt tên loài cho họ *phuquocchinensis* cho loài cá này, vì là mà đặt tên loài *gracilentus* vì tiếng Latin là mềm mại. Như vậy, cá trê suôi Phú Quốc sẽ bổ sung vào Danh mục “cá trê” Việt Nam, nay đưa lên con số là 8 loài, còn bổ sung vào Danh mục “Clarias” thế giới, lên con số 114 loài.

Vị trí phân loại cá trê suôi Phú Quốc trên thế giới như sau:

Giới động vật Animalia

Ngành dây sống Chordata

Lớp cá xương Actinopterygii

Bộ cá nheo Siluriformes

Họ cá trê Clariidae

Giống cá trê *Clarias*



Loài cá trê suôi Phú Quốc *Clarias gracilentus* Ng, Dang & Nguyen, 2011

Cá trê suôi Phú Quốc rất giống với *C. nieuhofii*, nhưng cá trê suôi Phú Quốc có thân mềm mại và dài hơn so với *C. nieuhofii*. Cá trê suôi Phú Quốc cũng có thể phân biệt với *C. nieuhofii* bởi vây lưng và vây hậu môn không bao giờ dính với vây đuôi. Cá trê suôi Phú Quốc có nhĩ u hàng đóm trong nhĩ hai bên thân hơn *C. nieuhofii* (15–21 và 12–18).

Cá trê suôi Phú Quỳ c: loài cá mồi của Việt Nam và thế giới

Tác Giả: TS. Nguyễn Xuân Niêm

Thứ Bảy, 26 Tháng 11 Năm 2011 06:22

Cá trê suôi Phú Quỳ c khác *C. pseudonieuhofii* (môt loài khác có hình thái tđng cđn cá trê suôi Phú Quỳ c và *C. nieuhofii*) vđ khođng cách giđ a mđ u xđđng chđ m và vây lđng; chiđ u rđng tđ m răng tiđ n hàm và chiđ u rđng tđ m răng lá mía; chiđ u dài đđ u; và chiđ u dài vây bđng.

Bên cđnh, đđ tài cung cđp nhđng đđ c đđ m hình thái phđc vđ cho đđnh danh, đđ tài còn cung cđp các đđ c đđ m sinh hđc cá trê suôi Phú Quỳ c nhđ :

Lđđc mang cá trê suôi Phú Quỳ c có hình que, phân bđ trên các đđi cung mang, cung mang thđ nhđt có 17 – 20 lđđc mang, các lđđc mang ít phát triđn so vđi cá đđnh cá lóc .

Cá có miđng rđng, vđi nhiđu răng nhđ và nhđn. Tđm răng tiđ n hàm và xđđng lá mía hình vòng cung liên tđc. Vì vđy, đây là loài cá ăn tđp thiên vđ đđng vđt. Cá trê suôi Phú Quỳ c có thđc quđn ngđn, hình đđng. Vách thđc quđn dày và ranh giđi giđ a thđc quđn và đđ dày không rõ ràng. Đđ dày rđt phát triđn, co giđn lđn. Ruđt ngđn (

Phđđng trình tđđng quan giđ a chiđ u dài (biđn đđng 8,8 – 46,0 cm) và khđi lđđng (biđn đđng 2,6 – 420 g) là $W = 0,0037 L^{3,0747}$ vđi hđ sđ tđđng quan $R^2 = 0,9835$, tđđng quan rđt chđt chđ. Khi cá còn nhđ (25 cm) tăng trđđng nhanh vđ khđi lđđng.

Cá trê suôi Phú Quỳ c đđ dàng phân biđt giđi tính. Đđi vđi cá đđc, gai sinh đđc dài hình tam giác, phía đđu mút nhđn. Đđi vđi cá cái, không có gai sinh đđc, lđ sinh đđc tròn, khi thành thđc sinh đđc có bđng to, mđm đđu, lđ sinh đđc phđng to và có màu đđng hđng. Cá đđc thđđng có kích thđđc và trđng lđđng lđn hđn cá cái. Tuyđn sinh đđc cđ a cá trê suôi Phú Quỳ c cái bao gđm 2 buđng trđng có đđng túi, hình đđng hđi dài, phđn đđu buđng trđng phđnh to và thuđn nhđ đđn vđ phía đđng đđn trđng. Bên ngoài có nhiđu mđch máu phân bđ. Đđn cuđi cđ a các buđng trđng nhđp lđi vđi nhau thành đđng đđn trđng và mđ ra ngoài lđ huyđt. Trđng phát triđn qua 6 giai đđn. Nođn sđo phát triđn đđng pha, đđ môđt lđn trong nđm. Tuyđn sinh đđc đđc là hai đđi nhđ có hình chđ V, màu trđng xám nđm sát vào thành xoang bđng. Hai buđng cđ a tinh sđo không đđu nhau vđi các thđy hình răng cđ a, đđđc kđt hđp vđi nhau đđm tđđu thành đđng đđn tinh và mđ ra ngoài đđ niđu-sinh đđc. Tinh sđo phát triđn qua 6 giai đđn.

Đđ béo Fulton (F) thay đđi theo tđđng giai đđađn phát triđn tuyến sinh duđc. Đđt giá trđ cao nhđt (0,88) khi tuyđn sinh đđc đđ giai đđn II và giđm đđn theo sđ phát triđn cđ a tuyđn sinh đđc, vì cá không cđn nhiđu chđt dinh đđđng cho sđ phát triđn tuyđn sinh đđc nên dinh đđđng chđ yđu

Cá trê suối Phú Quốc: loài cá mới của Việt Nam và thế giới

Tác Giả: TS. Nguyễn Xuân Niêm
Thứ Bảy, 26 Tháng 11 Năm 2011 06:22

tập trung tích lũy ở các cơ quan khác. Lúc cá có tuyến sinh dục phát triển đến giai đoạn III và IV thì lúc này các chất dinh dưỡng lại được chuyển cho việc hình thành và hoàn thiện các sản phẩm sinh dục, chính vì vậy hồ sơ đẻ bèo ở trong giai đoạn này là tập nhợt. Đẻ bèo F cá cái giảm dần từ tháng 3 (0,82) đến tháng 5 (0,65). Điều này cho thấy chất dinh dưỡng cần thiết để chuyển đổi thành tập tháng 3 đến tháng 5 cho quá trình phát triển và hoàn thiện các sản phẩm sinh dục.

Kích thước và khối lượng thành thục sinh dục của cá cái và cá đực là (43 cm, 399 g) và (38 cm, 270 g) theo tuần; và lớn hơn cá trê vàng. Số sinh sản của cá trê suối Phú Quốc cái thay đổi theo tháng tháng cá cái, dao động từ 17.733 trứng/kg cá 400 gr và 21.418 trứng/kg cá 900 gr, trung bình đạt 19.687 trứng/kg cá có khối lượng 660 gr. Mật độ tập so với cá trê tháng 64.840 trứng/kg. Đường kính trứng dao động từ 1,5-1,7 mm, trung bình đạt 1,6 mm. Lớn hơn so cá trê tháng 1,0-1,2 mm.

Mật độ tập của tập đẻ trứng là kích thích cho cá sinh sản

Nuôi vỗ cá bố mẹ bằng thức ăn viên 30 đm. Lượng thức ăn chiếm 3% trọng lượng cá theo thời gian nuôi vỗ và mật độ tập bổ sung thức ăn tối thiểu ngày 1-2 lần. Sau đó kích thích cho cá sinh sản bằng HCG. Mật độ tập cá đẻ trứng là 100% và tỷ lệ nở đạt từ 50-65%. Thời gian tập trứng dao động từ 32-36 giờ. Nhiệt độ lúc đó dao động 27-29°C và pH dao động 7,0-7,5.



Cá trê suối Phú Quốc – *Clarias gracilentus* Ng, Dang & Nguyen, 2011
(Trái) Cá ương 56 ngày tuổi; (Phải) Cá thương phẩm sau 14 tháng nuôi

The catfish of Phu Quoc stream – *Clarias gracilentus* Ng, Dang & Nguyen, 2011
(Left) Fish seedling of 56 days old; (Right) Commercial fish after 14-months breeding

Cá đẻ sau khi nở 2 ngày, tập trong thùng mật độ 15 ngày tuổi và mật độ 3.000-5.000 con/m². Thức ăn là sạ bột kết với trứng nước (Moina), trùn chỉ (*Limnodrilus hoffmeisteri*) và thức ăn

Cá trê suôi Phú Quốc: loài cá mới của Việt Nam và thế giới

Tác Giả: TS. Nguyễn Xuân Niêm

Thứ Bảy, 26 Tháng 11 Năm 2011 06:22

viên, tùy theo giai đoạn tuôi cá bắt. Tỷ lệ sống sau 30 và 45 ngày tuôi là 18 và 8% theo tuôi n t. Vì ỉ đäc đäm thät cá trê suôi Phú Quốc thäm ngon, béo, dai,... nên giá hiän nay 150.000-200.000 đäng/kg (6-8 USD/kg) mä ra häng nuôi thäng phäm giúp ngäi dân xóa đói giäm nghèo, đäng thäi phäc vä du khách khi đän Phú Quốc, hòn nhät xinh đäp và ỉn nhät Việt Nam. Cá trê suôi Phú Quốc *Clarias gracilentus* Ng, Dang & Nguyen, 2011 là mät trong nhäng đäu ỉn đäp cho sä nghiäp nuôi träng thäy sän cäa ThS. Đäng Khánh Häng./.